

Số: 326/2022/QĐST-HNGĐ

Hoàng Hóa, ngày 21 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 317/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1983

Địa chỉ: SN 62, đường S 29, Phố Đ, thị trấn S, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Lê Việt D, sinh năm 1980

Địa chỉ: SN 62, đường S 29, Phố Đ, thị trấn S, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51,55,57,58, 81,82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Lê Việt D.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Công nhận cháu Lê Nguyễn Việt H, sinh ngày 02/12/2006 và cháu Lê Việt Đ, sinh ngày 23/6/2013 là con chung của chị Nguyễn Thị L và anh Lê Việt D.

Chị L và anh D thoả thuận: Anh D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn Việt H, Chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Việt Đ. Chị L và anh D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con.

- **Về tài sản và công nợ:** Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Việt D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà Chị L đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2021/0011180 ngày 30/9/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, Trả lại cho Chị L 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND Thị trấn S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Ngọc Vân**